

**ĐÁP ÁN ĐỀ THI HỌC KÌ II –MÔN VĂN LỚP 10
NĂM HỌC 2019 - 2020**

	Đáp án	Điểm
Phần I	ĐỌC HIỂU	3,0 đ
Câu 1	Phương thức tự sự	0,5
Câu 2	<p>“Rộng lòng” được hiểu là:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tấm lòng rộng lượng, vị tha (biết sống vì người khác) - 0,5 đ - Biết đặt hoàn cảnh, tâm trạng, tình cảm của người khác vào mình để thấu hiểu và chia sẻ (0,25). 	0,75
Câu 3	<ul style="list-style-type: none"> - Phẩm chất của người ông: yêu thương, quan tâm lo lắng cho những đứa trẻ khác như cháu mình. - Phẩm chất của người cha: tôn trọng, yêu thương. (Thiếu 1 ý -0,25) 	0,75
Câu 4	<ul style="list-style-type: none"> - Thông điệp rút ra (Tấm lòng vị tha, trân trọng sở thích, suy nghĩ cá nhân...) 0,25 - Lí giải: 0,5 - Liên hệ: 0,25 	1,0
Phần II	LÀM VĂN	7,0 đ
	1. Giới thiệu khái quát: về tác giả, tác phẩm, đoạn trích, tâm trạng của Thúy Kiều.	0,5
	<p>2. Triển khai vấn đề:</p> <p>* Nội dung:</p> <p>a) Giới thiệu ngắn gọn về:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vị trí, nội dung đoạn trích "Trao duyên". - Nội dung chính của 12 câu đầu trong đoạn trích: Tâm trạng khổ đau của Kiều khi thuyết phục Vân nhận lời trao duyên. 	0,5
	<p>b) Phân tích tâm trạng của Thúy Kiều được thể hiện qua đoạn thơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hai câu đầu: Kiều nói lời nhờ cậy Vân (1,5 điểm) + Ngôn ngữ và hành động khác thường, trang trọng. + Ràng buộc Vân nhận lời cho việc mình sắp nhờ cậy . Điều đó cho thấy Kiều không chỉ khôn khéo mà còn tôn trọng em, hiểu được sự khó xử của Vân, kiềm chế nỗi đau của mình. 	1,5
	<ul style="list-style-type: none"> - Sáu câu giữa : Kiều giải bày tâm sự với Vân (2,5 điểm) + Nghệ thuật liệt kê, phép điệp, hình ảnh ước lệ, tương phản, thành ngữ, điển cố... 	2,5

	<p>+ Nhờ cậy Vân thay mình nói duyên cùng Kim Trọng và giải bày tâm sự: Về hoàn cảnh bi kịch tình yêu tan vỡ “đứt gánh tương tư”, về mối tình đẹp đẽ, thiêng liêng đã thề nguyên thủy chung; về biến cố bất ngờ của gia đình và sự lựa chọn giữa hiếu – tình.</p> <p>→Hi sinh tình yêu, làm tròn đạo hiếu, đạo nghĩa → đau đớn, mắt mờ trước sự lựa chọn nghiệt ngã.</p> <p>- <i>Bốn câu cuối: Kiều thuyết phục Vân nhận lời (1,0)</i></p> <p>+ Sử dụng thành ngữ, hình ảnh ẩn dụ...</p> <p>+ Thuyết phục bằng: tình chị em “xót tình máu mủ”; + Bằng cái chết “thịt nát xương mòn”, “ngậm cười chín suối”.</p> <p>=> Lời thuyết phục vừa khéo léo tinh táo, vừa xót xa đến tận tâm can.</p>	1,5
	<p>3. Khái quát lại vấn đề</p> <p>- Tâm trạng Thúy Kiều đau đớn, xót xa → thể hiện bi kịch tình yêu và những phẩm chất cao đẹp (hiếu- nghĩa dù đường) → Tấm lòng đồng cảm xót thương của tác giả.</p> <p>- Đặc sắc nghệ thuật</p>	0,5